TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 232/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 31 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 343/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018, giữa người yêu cầu:

Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và Ông Nguyễn Thiện T, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 58 và các Điều 81, 82, 83, 84 và điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thiện Th và bà Huỳnh Thị H. Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Thiện T và bà Huỳnh Thị H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03, quyển số 01/2004 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận B, Thành phố C, cấp đăng ký ngày 12/02/2004 được chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Thiện T và bà Huỳnh Thị H có 01 (một) con chung tên Nguyễn Huỳnh Trúc L, sinh ngày 25/6/2005. Ông T bà H cùng thống nhất giao con cho bà Huỳnh Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của ông Nguyễn Thiện T và bà Huỳnh Thị H trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Lệ phí, án phí sơ thẩm:

Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, bà Huỳnh Thị H tự nguyện chịu toàn bộ, được cấn trừ vào số tiền lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0015370 ngày 17/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.

4. *Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- UBND phường A, Quận B, Thành phố C;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hiếu